

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 08/2022/HSST
Ngày: 25/3/2022
V/v Cố ý gây thương tích.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Hữu Thanh**

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Nguyễn Thị Nhung**, cHên viên phòng Giáo dục Huyện Q;

2. Bà **Nguyễn Kim Thúy**, phó chủ tịch Hội Nông dân Huyện Q.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Hà** - Thư ký Toà án nhân dân Huyện Q.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Q tham gia phiên tòa:* Ông **Đỗ Mạnh Hà** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân Huyện Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 03/2022/HSST ngày 25 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXX ngày 11 tháng 02 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2022/QĐHPT-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022; Quyết định đưa ra xét xử số 03/2022/QĐXX ngày 10 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Xuân B, sinh năm 1998; Tên gọi khác không;

ĐKHKTT và nơi ở: TDP N, thị trấn Q, Huyện Q, thành phố Hà Nội; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc Kinh; Tôn giáo không; Nghề nghiệp lao động tự do; Trình độ học vấn 5/12; Con ông Hoàng Văn L; Con bà Lê Thị V; Vợ con chưa;

- **Tiền án:** Không;

- **Tiền sự:**

+ Ngày 29/9/2016 Công an Huyện Q xử phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi Xâm hại sức khỏe người khác (chưa nộp phạt).

+ Ngày 17/7/2019 UBND Huyện Q xử phạt hành chính 12.000.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ (chưa nộp phạt).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 16/8/2021, có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Tiến A, sinh ngày 31 tháng 12 năm 2003; Tên gọi khác: Không;

ĐKHKT và nơi ở: Thôn 3, xã T, Huyện Q, thành phố Hà Nội; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc Kinh; Tôn giáo không; Nghề nghiệp lao động tự do; Trình độ học vấn 5/12; Con ông Lê Tiến L; Con bà Nguyễn Thị T1; Vợ con: Chưa.

- **Tiền án:** Bị cáo hai lần bị Tòa án nhân dân Huyện Q xét xử về tội Trộm cắp tài sản và Tàng trữ trái phép chất ma Túy nhưng do những lần phạm tội đó diễn ra sau nhưng xử trước nên không bị coi là tiền án.

+ Bản án số 61/2021/HSST ngày 30/9/2021, Tòa án nhân dân Huyện Q, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Bản án số 67/2021/HSST ngày 10/12/2021, Tòa án nhân dân Huyện Q, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma Túy*”.

- **Tiền sự:**

+ Ngày 20/8/2020 UBND xã T xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác (đã nộp phạt).

+ Ngày 26/7/2021 công an xã T xử phạt 375.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma Túy (đã nộp phạt).

- **Nhân thân:**

+ Ngày 11/01/2018 Công an Huyện Q xử phạt cảnh cáo về hành vi Tàng trữ vũ khí thô sơ công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép.

+ Ngày 03/01/2019 Công an Huyện Q xử phạt cảnh cáo về hành vi Xâm hại sức khỏe của người khác.

+ Ngày 26/7/2019 Công an Huyện Q xử phạt cảnh cáo về hành vi Xâm hại sức khỏe của người khác.

+ Ngày 29/11/2019 Công an Huyện Q xử phạt cảnh cáo về hành vi Dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác.

Bị cáo đang chấp hành án tại Trại tạm giam số 01 - Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Trọng H, sinh ngày 14 tháng 01 năm 2003; Tên gọi khác: Không;

ĐKHKT và nơi ở: TDP H, thị trấn Q, Huyện Q, thành phố Hà Nội; Quốc tịch Việt Nam; Dân tộc Kinh; Tôn giáo không; Nghề nghiệp lao động tự do; Trình độ học vấn 9/12; Con ông Nguyễn Trọng D; Con bà Nguyễn Thị T2; Vợ con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16 đến ngày 28/12/2021. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:*

Anh **Nguyễn Công T**, sinh năm 1997;

ĐKHKT và nơi ở: Thôn K, xã S, Huyện Q, thành phố Hà Nội, có mặt.

** Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:*

- Ông **Hoàng Văn L**, sinh năm 1975 (bố đẻ bị cáo Hoàng Xuân B);

ĐKHKT và nơi ở: TDP N, thị trấn Q, Huyện Q, thành phố Hà Nội, có mặt.

- Bà **Nguyễn Thị T2**, sinh năm 1981 (mẹ đẻ bị cáo Nguyễn Trọng H);

ĐKHKT và nơi ở: TDP H, thị trấn Q, Huyện Q, thành phố Hà Nội, có mặt.

** Người giám hộ bị cáo Lê Tiến A đồng thời là người có quyền L, nghĩa vụ liên quan tới vụ án:*

Bà **Nguyễn Thị T1**, sinh năm 1984 (mẹ đẻ bị cáo Lê Tiến A);

ĐKHKT và nơi ở: Xóm 7, thôn 3, xã T, Huyện Q, thành phố Hà Nội, có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo Lê Tiến A:*

Ông **Nguyễn Văn Vũ**, Trợ giúp viên pháp lý của Trung Tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước - Chi nhánh số 9 thành phố Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 12 giờ ngày 07 tháng 6 năm 2021, Lê Tiến A cùng Nguyễn Đức D điều khiển xe máy đi qua khu vực thôn K, xã S, Huyện Q thì bị Nguyễn Công T đuổi đánh nhưng Tiến A và D đã bỏ chạy không có hậu quả gì xảy ra. Sau đó, Tiến A về nhà Nguyễn Trọng H chơi, còn D đi về nhà. Tại đây, Tiến A đã nói cho H biết về việc vừa bị T đuổi đánh, thì H gọi điện kể lại cho Hoàng Xuân B. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Tiến A điều khiển xe máy của H chở H ngồi phía sau đi chơi đến cầu vượt HX thì nhìn thấy T đang điều khiển xe máy chở anh Nguyễn Khắc Th đi theo hướng thị trấn Q đi xã S. Thấy vậy, H lấy điện thoại gọi điện báo cho B biết. Sau đó B bảo H cùng Tiến A đi về nhà đón B để cùng nhau đi tìm đánh T trả thù cho Tiến A. Khi Tiến A và H đến nhà B thì B lấy ra 03 con dao có sẵn trong nhà gồm 02 con dao mèo bọc lưỡi dao bằng vỏ

bao gỗ và 01 con dao phay mang đi theo. Sau đó, Tiến A điều khiển xe máy Exciter chở H ngồi giữa, B ngồi sau và đi theo hướng từ TDP N, thị trấn Q đi qua cầu vượt HX đến xã S mục đích tìm T để đánh. Trên đường đi B để cả 03 con dao trên ở ngang bụng. Đến khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi đến xóm Đ, thôn Đ, xã S thì B phát hiện T đứng bên cạnh một chiếc xe máy trước cửa hàng tạp hóa của gia đình chị Phan Thị H ở thôn Đ, xã S, huyện Q. Lúc này, B bảo Tiến A điều khiển xe đi chậm lại rồi B đưa 01 con dao mèo cho H cầm, còn B tay phải cầm 01 con dao mèo bọc lưỡi dao bằng vỏ bao gỗ và tay trái cầm 01 con dao phay. Khi đi đến vị trí T đang đứng (hướng mặt vào trong cửa hàng), lúc này B vẫn đang ngồi trên xe máy và dùng tay phải cầm chuôi dao rút con dao mèo ra khỏi vỏ bao rồi chém 01 nhát trúng mặt sau khuỷu tay trái của T làm rách da chảy máu. Khi bị chém trúng, T đã chạy vào phía trong, thấy vậy Tiến A dừng hẳn xe lại để B và H nhảy xuống xe, T với tay phải định lấy chiếc búa để ở giá xe máy Sirius thì bị B đứng đối diện dùng tay phải cầm dao mèo chém 02 nhát trong đó một nhát trúng mặt trước cánh tay phải và một nhát trúng ngực trái của T; Còn H dơ dao lên định chém T nhưng do vướng B đứng phía trước nên không chém được, T quay người bỏ chạy vào trong cửa quán tạp hóa thì bị B tiếp tục dùng con dao mèo chém tiếp 01 nhát nhưng không trúng. Lúc này thấy T bị đánh, anh Nguyễn Viết C (là bạn của T) đứng cạnh đó nhặt một nửa viên gạch ném về phía H, B; Hậu quả làm trúng tay B nhưng không gây thương tích gì. Sau đó, Tiến A điều khiển xe máy chở B ngồi giữa cầm theo 01 con dao và H ngồi sau cùng cầm theo 01 con dao. Cả ba đi về nhà B cất dao, sau đó H và Tiến A đi về nhà. Còn T được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 103 đến ngày 11 tháng 6 năm 2021 thì ra viện. Ngày 14 tháng 6 năm 2021, T có đơn trình báo đề nghị Công an huyện Q điều tra làm rõ vụ việc, xử lý theo quy định của pháp luật. Đến ngày 12/6/2021, B, H và Tiến A đã đến Công an Huyện Q xin đầu thú và khai nhận B bộ hành vi vi phạm của bản thân và tự giao nộp 03 con dao là công cụ gây án.

Hậu quả: Anh T bị các vết thương gồm: Vết thương phần mềm ngực trái. Vết thương mặt sau 1/3 giữa, 1/3 dưới cẳng tay phải: đứt gân dạng dài ngón I, gân duỗi chung các ngón, gân duỗi cổ tay quay, cổ tay trụ tay phải. Vết thương mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái: đứt thần kinh trụ, gãy hở móm khuỷu, đứt bán phần cơ trụ sau tay trái.

** Vật chứng thu giữ:*

- Thu tại hiện trường 01 đôi dép màu đen nhãn hiệu Bitas của Hoàng Xuân B; 01 đôi dép nhãn hiệu Adidas màu đen trắng của anh Nguyễn Công T; 01 đôi dép loại dép tông xỏ ngón có quai màu trắng, đế và mặt dép màu xanh của anh Nguyễn Viết C;

- Bị cáo Hoàng Xuân B tự nguyện giao nộp; 01 con dao mèo vỏ bao bằng gỗ có tổng chiều dài 54cm, trong đó phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 28cm. Phần vỏ bao bằng gỗ màu đỏ dài 36cm bọc kín phần lưỡi dao; 01 con dao mèo vỏ bao bằng gỗ có tổng chiều dài 54cm, trong đó phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 28cm. Phần vỏ bao bằng gỗ màu đen dài 36cm bọc kín phần lưỡi dao; 01 con dao phay tổng chiều dài 35cm, trong đó phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 22cm chuôi dao bằng gỗ dài 12cm.

Quá trình khám nghiệm hiện trường không thu giữ được $\frac{1}{2}$ viên gạch mà anh Hải đã sử dụng ném B và H.

** Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 5673/C09-TT1, ngày 05 tháng 08 năm 2021 Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận:* Sẹo tại vùng ngực trái, kích thước trung bình, không ảnh hưởng đến chức năng: 02%; Sẹo tại mặt sau 2/3 dưới cẳng tay phải, kích thước trung bình: 02%; Sẹo tại mặt khuỷu tay và 1/2 trên cẳng tay trái, kích thước trung bình: 02%; Gãy mõm khuỷu trái, không ảnh hưởng vận động khớp khuỷu: 06%; Tổn thương không hoàn B nhánh sâu thần kinh quay (thần kinh gian cốt sau bên phải): 11%; Tổn thương hoàn B dây thần kinh trụ bên trái: 31%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Công T tại thời điểm giám định là **46%**.

** Về xử lý vật chứng:* Quá trình điều tra xác định, 01 đôi dép nhãn hiệu Adidas màu đen trắng của anh Nguyễn Công T; 01 đôi dép tông có quai màu trắng, đế và mặt dép màu xanh của anh Nguyễn Viết Hải. Ngày 09/12/2021, Cơ quan CSĐT Công an Huyện Q -thành phố Hà Nội đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 02 đôi dép trên cho anh T và anh Hải.

Đối với chiếc xe máy Yamaha Exciter của H là phương tiện các bị cáo sử dụng đi gây thương tích cho anh T. Sau khi gây án H đã bán chiếc xe trên ở tại đường gom phía nam Đại lộ Thăng Long thuộc địa phận thị trấn Q cho một người không quen biết. Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người mua nên không thu hồi được.

** Về bồi thường dân sự:* Anh T kê khai yêu cầu bồi thường tổng số tiền **65.305.955 đồng**. Gia đình các bị cáo tự nguyện bồi thường cho anh T nhưng anh T không nhận. Sau đó, các gia đình của các bị cáo đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan CSĐT; Cụ thể: Gia đình Hoàng Xuân B là 30.000.000 đồng, gia đình Nguyễn Trọng H là 10.000.000 đồng, gia đình Lê Tiến A là 10.000.000 đồng, tổng cộng 50.000.000 đồng.

Quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận B bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với kết luận giám định thương tích,

lời khai bị hại, nhân chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 03/CT-VKSQO ngày 18 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Q truy tố các bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo Điểm c, Khoản 3, Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Bản cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hoàng Xuân B, Nguyễn Trọng H, Lê Tiến A phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”:

- Áp dụng Điểm c, Khoản 3, Điều 134; điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Xuân B từ 5 năm 2 tháng tù đến 5 năm 6 tháng tù;

Áp dụng Điểm c, Khoản 3, Điều 134; điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 101 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Tiến A mức án từ 42 đến 48 tháng tù.

Áp dụng Điều 56; Điều 101 Bộ luật Hình sự về tổng hợp hình phạt của nhiều bản án buộc bị cáo Lê Tiến A phải chấp hành hình phạt chung của Bản án số 61/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 và Bản án số 67/2021/HS-ST ngày 10/12/2021 của Tòa án nhân dân Huyện Q từ 7 năm 2 tháng tù đến 7 năm 8 tháng tù.

Áp dụng Điểm c, Khoản 3, Điều 134; điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H mức án từ 36 đến 42 tháng tù;

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra anh T kê khai yêu cầu các bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 65.305.955 đồng. Gia đình các bị cáo đã nộp tại Cơ quan Điều tra và cơ quan Thi hành án 65.300.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự nguyện đó của bị hại, trả lại các bị cáo số tiền đã nộp tại cơ quan Điều tra và tại cơ quan Thi hành án Dân sự.

- Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan Điều tra đã trả lại anh T 01 đôi dép nhãn hiệu Adidas màu đen trắng; Trả lại anh Nguyễn Viết Hải 01 đôi dép tông có quai màu trắng, đế và mặt dép màu xanh là phù hợp nên không xét.

Đối với chiếc xe máy Yamaha Exciter của H là phương tiện các bị cáo sử dụng đi gây thương tích cho anh T. Sau khi gây án H đã bán chiếc xe trên ở tại đường gom phía nam Đại lộ Thăng Long thuộc địa phận thị trấn Q cho một người không quen biết. Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người mua nên không thu hồi được nên không xem xét.

Đối với đôi dép của Hoàng Xuân B và 3 con dao các bị cáo đã sử dụng khi phạm tội là những vật không có giá trị và vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo tại phiên tòa đề tỏ ra ăn năn hối cải, xin lỗi anh T đồng thời đề nghị HĐXX mở lượng khoan hồng cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Anh T không yêu cầu các bị cáo bồi thường đồng thời đề nghị Tòa xử các bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Tiến A đề nghị Tòa cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất vì bị cáo phạm tội trong thời gian còn là vị thành niên, nhận thức chưa đầy đủ về pháp luật. Sau khi phạm tội đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo; Tác động để gia đình nộp tiền bồi thường thiệt hại thay bị cáo; Bị cáo phạm tội do lỗi một phần của bị hại cha mẹ bị cáo buông lỏng quản lý, giám sát giáo dục con cái.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

1. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Cơ quan Viện kiểm sát và Kiểm sát viên:

Cơ quan điều tra đã tiến hành tố tụng, ra các quyết định tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với cơ quan Viện kiểm sát, từ khi khởi tố vụ án đã ra các quyết định tố tụng đúng quy định của pháp luật; Kiểm sát viên được phân công kiểm sát vụ án từ khi khởi tố đến khi xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo cũng không có khiếu nại gì đối với Điều tra viên, Kiểm sát viên nên có căn cứ để xác định Cơ quan điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự trong quá trình điều tra vụ án.

2. Về phần nội dung:

Khoảng 12 giờ ngày 07 tháng 6 năm 2021, Lê Tiến A đi lên xã S thì bị Nguyễn Công T đuổi đánh nhưng không gây hậu quả gì. Sau đó, khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Tiến A và H đến nhà B thì B lấy ra 03 con dao có sẵn trong nhà và đi theo hướng từ TDP N, thị trấn Q đi qua cầu vượt Hoàng Xá đến xã S mục đích tìm T để đánh. Đến khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, B tay phải cầm 01 con dao mèo bọc lưỡi dao bằng vỏ bao gỗ và tay trái cầm 01 con dao phay vẫn đang ngồi trên xe máy và đã chém 01 nhát trúng mặt sau khuỷu tay trái của T làm rách da chảy máu; một nhát trúng mặt trước cánh tay phải và một nhát

trúng ngực trái của T; Còn H dơ dao lên định chém T nhưng do vương B đứng phía trước nên không chém được, T quay người bỏ chạy vào trong cửa quán tạp hóa thì bị B tiếp tục dùng con dao mèo chém tiếp 01 nhát nhưng không trúng.

Hậu quả: Anh T bị các vết thương phần mềm ngực trái; 02 Vết thương tay trái với tổng tỷ lệ thương tích tại thời điểm giám định là **46%**.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Chiều ngày 07/6/2021 các bị cáo Hoàng Xuân B, Lê Tiến A, Nguyễn Trọng H đã dùng dao chém anh Nguyễn Công T gây thương tích mất 46% sức khỏe. Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội cố ý gây thương tích theo Điều c, Khoản 3, Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an địa phương, xâm hại đến sức khỏe của người khác cần xét xử nghiêm, cách ly ra khỏi xã hội để giáo dục, cải tạo các bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

Vụ án đồng phạm giản đơn tuy không bàn bạc cụ thể nhưng tiếp nhận ý chí của nhau, sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại nên cần xem xét vai trò, mức độ phạm tội của từng bị cáo để lượng hình cho phù hợp.

Bị cáo Hoàng Xuân B có vai trò chính, trực tiếp dùng dao chém anh T 4 nhát trong đó 3 nhát trúng người có tính chất hung hãn, quyết liệt gây hậu quả 46 % sức khỏe nên phải chịu mức hình phạt cao nhất để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt

Bị cáo Lê Tiến A vai trò giúp sức đã điều khiển xe máy chở bị cáo B và bị cáo H đi đánh anh T đóng vai trò thứ hai cũng cần có mức án phù hợp để giáo dục cải tạo và phòng ngừa chung,

Còn bị cáo H là người giúp sức về mặt tinh thần cho bị cáo B thực hiện hành vi chém anh T vai trò không đáng kể trong vụ án nên được hưởng mức hình phạt nhẹ hơn hai bị cáo B và Tiến A.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hoàng Xuân B có hai tiền sự chưa được xóa.

Bị cáo Lê Tiến A có nhân thân rất xấu: hai lần bị Tòa án nhân dân Huyện Q xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Do hành vi phạm tội sau xử trước nên không bị coi là tình tiết tái phạm; 02 tiền sự

chưa được xóa và nhiều lần bị Công an Huyện Q xử phạt hành chính vẫn tiếp tục phạm tội.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; Đầu thú; Bị hại cũng có một phần lỗi nên là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Lê Tiến A phạm tội trong thời gian còn là vị thành niên nên áp dụng Điều 101 Bộ luật Hình sự bị cáo chịu $\frac{3}{4}$ mức án của người trưởng thành.

Đối với bị cáo Nguyễn Trọng H là người giúp sức cho bị cáo B, vai trò không đáng kể, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu nên áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất nhưng trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Tân (mẹ bị cáo Hoàng Xuân B) đã nộp biên lai cho Tòa đã tự nguyện nộp tiền bồi thường tiếp cho bị hại là 8.000.000 đồng; Và bà Nguyễn Thị T2 (mẹ bị cáo Nguyễn Trọng H) đã nộp tiếp 7.300.000 đồng.

Tại phiên tòa, anh Nguyễn Công T không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường do đó cần trả lại các bị cáo số tiền đã nộp tại cơ quan Điều tra và cơ quan Thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Cơ quan Điều tra đã trả lại anh T một đôi dép, anh Hải một đôi dép là phù hợp nên không xem xét.

Đối với chiếc xe máy Yamaha Exciter của H là phương tiện các bị cáo sử dụng đi gây thương tích cho anh T. Sau khi gây án H đã bán chiếc xe trên ở tại đường gom phía nam Đại lộ Thăng Long thuộc địa phận thị trấn Q cho một người không quen biết. Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người mua nên không thu hồi được. Vì vậy không có vật chứng để xử lý theo quy định của pháp luật nên không xem xét.

Đối với 01 đôi dép hiệu Bitas của Hoàng Xuân B, thu tại hiện trường; 02 con dao mèo; 01 con dao phay do Xuân B tự nguyện giao nộp là vật chứng trong vụ án không có giá trị hoặc vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân B, Nguyễn Trọng H, Lê Tiến A phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng Điểm c Khoản 3 Điều 134, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Hoàng Xuân B** 62 (*sáu mươi hai tháng tù*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 16/8/2021.

- Áp dụng Điểm c Khoản 3 Điều 134, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 và Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Lê Tiến A** 45 (*bốn mươi lăm*) tháng tù.

Áp dụng Điều 56, Điều 104 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt 8 tháng tù với bản án số 61/2021/HSST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân Huyện Q và hình phạt 36 tháng tù với bản án số 67/2021/HSST ngày 10/12/2021 của Tòa án nhân dân Huyện Q buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả 3 bản án là 89 (*tám chín*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2021.

- Áp dụng Điểm c Khoản 3 Điều 134, Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trọng H** 36 (*ba mươi sáu tháng tù*) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ vào ngày tạm giam từ ngày 16/8/2021 đến ngày 28/12/2021.

Về trách nhiệm dân sự : Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Công T không yêu cầu các bị hại bồi thường. Gia đình các bị cáo đã nộp 65.300.000 đồng. Trả lại bị cáo Hoàng Xuân B 38.000.000 đồng; Bị cáo Lê Tiến A 10.000.000 đồng ; Bị cáo Nguyễn Trọng H 17.300.000 đồng.

Theo Biên lai thu tiền số 0000426 ngày 15/3/2022 và Biên lai thu tiền số 0000427 ngày 15/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Q và ủy nhiệm chi ngày 16/2/2022 giữa Công an Huyện Q và Kho bạc nhà nước Huyện Q.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép màu đen nhãn hiệu Bitas của Hoàng Xuân B, thu tại hiện trường; 02 con dao mèo; 01 con dao phay có đặc điểm và kích thước ghi trong biên bản giao nhận vật chứng số 19/2022/THA ngày 18/2/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Q và Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Q.

3. Về án phí:

Căn cứ điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND Huyện Q;
- Chi cục THADS Huyện Q;
- Công an Huyện Q;
- Các bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hữu Thanh

